

Mẫu số: **BK04-ĐKT**
(Kèm theo Thông tư số 90/2026/TT-BTC
ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính)

BẢNG KÊ

Các nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài
(Kèm theo tờ khai mẫu số <01-ĐKT> hoặc <02-ĐKT> hoặc <04-ĐKT> hoặc
<08-MST>)

Tên người nộp thuế:

Mã số thuế (nếu có):

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

STT	Tên Nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài	Quốc tịch	Mã số thuế của nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài tại Việt Nam (nếu có)	Số hợp đồng	Ngày hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Địa điểm thực hiện hợp đồng		Thời gian thực hiện hợp đồng
							Xã/ Phường/ Đặc khu	Tỉnh/ thành phố	
1									
2									
...									
...									
...									

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN

..., ngày... /... /
**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**

**DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ
THUẾ**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Họ và tên:

.....

Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về
thuế số: